**Tuyên truyền về Luật Tiếp công dân**

**Qua thời gian thực hiện Luật Tiếp công dân cho thấy việc tiếp công dân là công tác quan trọng trong các hoạt động các cơ quan, tổ chức. Thông qua việc tiếp công dân các cơ quan, tổ chức tiếp nhận được các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật để có các biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời.**

Làm tốt công tác tiếp công dân là thể hiện bản chất Nhà nước của dân, do dân và vì dân, tăng cường mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước. Mặt khác, thông qua công tác tiếp công dân giúp cho các cơ quan, tổ chức tiếp nhận được những thông tin phản hồi từ thực tế, những vấn đề nảy sinh từ cuộc sống, từ đó giải quyết kịp thời hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết đúng đắn, hợp lòng dân. Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác này, thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều Nghị quyết, Nghị định, Chỉ thị, văn bản quy phạm pháp luật về tiếp công dân để các cơ quan, tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác này. Giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật về tiếp công dân; từng bước nâng cao kỹ năng, kinh nghiệm trong công tác tiếp công dân cho cán bộ cơ sở. Đối với nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh góp phần hạn chế tỷ lệ khiếu nại, tố cáo sai, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Trên cơ sở đó, UBND xã Sơn Long tiếp tục phổ biến, tuyên truyền Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013 đã được Chủ tịch nước ký Lệnh công bố số 17/2013/L-CTN ngày 06/12/2013. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2014 gồm 9 chương, 36 điều. Luật đã quy định về trách nhiệm tiếp công dân; quyền và nghĩa vụ của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc tổ chức hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị và điều kiện bảo đảm cho hoạt động tiếp công dân. Cụ thể:

Chương I: Được quy định từ Điều 1 đến Điều 6. Chương này quy định về phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; nguyên tắc tiếp công dân; trách nhiệm tiếp công dân; quản lý công tác tiếp công dân; các hành vi bị nghiêm cấm.

Chương II: Được quy định từ Điều 7 đến Điều 9. Chương này quy định về quyền và nghĩa vụ của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trách nhiệm của người tiếp công dân.

Chương III: Được quy định từ Điều 10 đến Điều 15. Chương này quy định về: “Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân ở Trung ương, Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh, Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; việc tiếp công dân cấp xã”.

Chương IV: Được quy định từ Điều 16 đến Điều 19. Chương này quy định về việc: “Tiếp công dân tại cơ quan hành chính nhà nước; tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm toán Nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân”.

Chương V: Được quy định từ Điều 20 đến Điều 23. Chương này quy định về việc: “Tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Chương VI: Được quy định từ Điều 24 đến Điều 28. Chương này quy định về hoạt động tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân. Trong đó quy định về công bố thông tin về việc tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân; tiếp và xử lý bước đầu khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, việc nghe, ghi chép nội dung; phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết; trách nhiệm thông báo cho Ban tiếp công dân, người tiếp công dân về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được chuyển đến; thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chương VII: Được quy định từ Điều 29 đến Điều 32. Chương này quy định về: “Trách nhiệm tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung”. Trong đó, quy định về: Cử người đại diện khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung; Tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung tại nơi tiếp công dân; Trách nhiệm phối hợp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Trách nhiệm của Tổng Thanh tra Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công an, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

Chương VIII: Được quy định từ Điều 33 đến Điều 34. Chương này quy định về: “Điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân và tiêu chuẩn, chế độ, chính sách đối với người tiếp công dân”.

Chương IX: "Điều khoản thi hành", gồm 2 điều, Điều 35 quy định về hiệu lực thi hành và Điều 36 quy định về hướng dẫn thi hành Luật tiếp công dân.